

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

I- THÔNG TIN CHUNG.

1.1. Thông tin khái quát.

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ BÌNH HÒA**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0303207317 đăng ký lần đầu ngày 07/02/2006, thay đổi lần thứ nhất ngày 07/08/2007 và thay đổi lần thứ 04 vào ngày 28/06/2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.
- Vốn điều lệ : 29.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 29.000.000.000 đồng
- Địa chỉ : 204 Nơ Trang Long - P.12 - Q. Bình Thạnh - TP. HCM
- Số điện thoại : (028) 38432472- (028) 38060568
- Số Fax : (028) 38432460
- Website : www.viettronics-binhhoa.com
- Mã cổ phiếu : **VBH**

1.2. Quá trình hình thành và phát triển.

1.2.1. Việc thành lập: Công ty Cổ phần Điện tử Bình Hòa (VBH), tiền thân là Nhà máy chế tạo Linh kiện Điện tử Bình Hòa trực thuộc Liên Hiệp các xí nghiệp điện tử đã được Bộ Trưởng Bộ Cơ Khí và Luyện Kim ký quyết định thành lập số: 231/CL-TCQL ngày 20/11/1979.

1.2.2. Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:

- Ngày 28/12/2003 Bộ Trưởng Bộ Công Nghiệp đã ký quyết định số 224/2003/QĐ-BCN về việc chuyển Công ty Điện tử Bình Hòa thành Công ty TNHH Một Thành Viên Điện tử Bình Hòa.
- Ngày 26/02/2004 Công ty chính thức được chuyển đổi thành Công ty TNHH Một Thành Viên Điện tử Bình Hòa theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty TNHH Một Thành Viên số 4104000083 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế Hoạch và Đầu Tư TP. Hồ Chí Minh cấp.
- Ngày 08/08/2005 Bộ Trưởng Bộ Công Nghiệp đã ký quyết định số 2554/QĐ-TCCB về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH Một Thành Viên Điện tử Bình Hòa thành Công ty Cổ phần Điện tử Bình Hòa.
- Ngày 07/02/2006 Công ty chính thức được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Điện tử Bình Hòa theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0303207317 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế Hoạch và Đầu Tư TP. Hồ Chí Minh cấp (đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 28/06/2013).

1.2.3. Niêm yết:

- Theo quyết định số 88/QĐ-TTGDHN ký ngày 19/12/2006 của Giám đốc Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty Cổ phần Điện tử Bình Hòa – mã chứng khoán “**VBH**” tại Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội kể từ ngày 19/12/2006.
- Ngày 28/12/2006 Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp giấy chứng nhận đăng ký lưu ký chứng khoán số: 78/2006/GCNCP-TTLK cho Công ty kể từ ngày 28/12/2006 với hình thức đăng ký lưu ký: Ghi sổ.
- Ngày 26 tháng 05 năm 2017, cổ phiếu của Công ty với mã chứng khoán “**VBH**” đã hủy niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội do kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bị lỗ 03 năm liên tiếp (năm 2014, năm 2015 và năm 2016).

1.2.4. Các sự kiện khác:

- Ngày 04/09/1991 Công ty ký Hợp đồng gia công xuất khẩu Mạch điện tử ME-01 /Electronics Module ME-01 với ESCATATE CONTRACT MFG PTE., LTD – Malaysia: Mở đầu cho thời kỳ làm hàng Gia công xuất khẩu - Sản xuất xuất khẩu với các đối tác nước ngoài theo công nghệ OEM.
- Công ty Điện tử Bình Hòa là một trong những doanh nghiệp điện tử đầu tiên của Việt Nam sử dụng công nghệ dán bề mặt SMT – Surface Mounting Technology vào việc sản xuất các sản phẩm điện tử.
- Ngày 25/08/1999, Công ty đã được Chủ tịch Nước tặng Huân chương Lao động hạng ba.
- Ngày 13/09/1999, Công ty đã được tổ chức quốc tế BVQI cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO-9002:1994.
- Ngày 08/02/2001, Công ty đã được khách hàng Nemic-Lambda (M) SDN., BHD – Malaysia tặng “2000 Top Ten Supplier Award”.
- Ngày 07/07/2003, Công ty đã được Công ty Sony Việt Nam tặng giấy chứng nhận Nhà Cung Cấp Xanh – Certificate of Green Partner.
- Ngày 27/06/2004, Công ty đã được tạp chí Việt Nam Business Forum - Đặc san phát triển cộng đồng tặng Cup vàng “Vì sự phát triển công đồng”.
- Liên tục nhiều năm liền, từ năm 2000 đến năm 2011, Công ty đã được Bộ Thương Mại tặng Bằng khen về các thành tích xuất khẩu; đã được UBND Quận Bình Thạnh và UBND TP.HCM tặng giấy khen công nhận đạt danh hiệu Môi Trường Xanh Sạch Đẹp.
- Liên tục nhiều năm liền, Công ty đã được nhận cờ thi đua của Chính Phủ, cờ thi đua và bằng khen của Bộ Công Nghiệp về việc hoàn thành xuất sắc kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm.

1.2.5. Quá trình phát triển / Tình hình hoạt động:

- Giai đoạn 1979 – 1986: Sản xuất và chế tạo các loại linh kiện điện tử như Điện trở màng than, Điện trở màng kim, Điện trở công suất cao, Tụ điện sứ, Tụ hoá... để xuất khẩu sang một số nước Châu Âu và Đông Âu như: Pháp, Tiệp Khắc, Ba Lan, Hungary và một phần sản lượng cung cấp cho các đơn vị trong nước như: Bộ tư lệnh thông tin, Viện nghiên cứu hạt nhân Đà Lạt, Trường Đại Học Bách Khoa Hà Nội, Đại Học Bách Khoa và Tổng Hợp TP.HCM, một số đài phát thanh ở các tỉnh phía nam...
- Giai đoạn 1987 – 1991: Công ty đầu tư thiết bị và dây chuyền để lắp ráp các sản phẩm điện tử gia dụng như: Adaptor, Booster, Ampli, Radio, Radio Cassette, Ti vi đen trắng, Ti vi màu ... với linh kiện được sản xuất trong nước và nhập khẩu từ nước ngoài để tiêu thụ nội địa.
- Giai đoạn 1992 – nay: Thời kỳ mở cửa hội nhập với khu vực và quốc tế, Công ty đã tiếp xúc, làm việc và đã ký được nhiều hợp đồng gia công xuất khẩu - sản xuất xuất khẩu cho các linh kiện - sản phẩm điện tử theo công nghệ OEM với các đối tác nước ngoài.
- Bên cạnh đó, Công ty cũng sản xuất và lắp ráp các sản phẩm điện , điện tử, điện lạnh như: Cầu dao chống giật, Quạt điện có remote, Đầu máy VCD/DVD, Máy điều hòa không khí hai khối 9000BTU, 12000BTU, 18000BTU và Máy điều hòa không khí loại đứng 22000BTU... để tiêu thụ trong nước.

1.3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

1.3.1. Ngành nghề kinh doanh: Thiết kế, chế tạo, sản xuất, mua bán linh kiện, sản phẩm, thiết bị điện, điện tử, điện lạnh, tin học viễn thông. Dịch vụ lắp đặt, bảo trì thiết bị, hệ thống lạnh, mạng tin học, âm thanh ánh sáng. Cho thuê căn hộ, văn phòng, kho tàng, nhà xưởng, bến bãi.

1.3.2. Địa bàn kinh doanh: Tiêu thụ trong nước và xuất khẩu

1.4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

1.4.1. Mô hình quản trị: Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần theo qui định của Luật Doanh nghiệp và các qui định pháp luật liên quan.

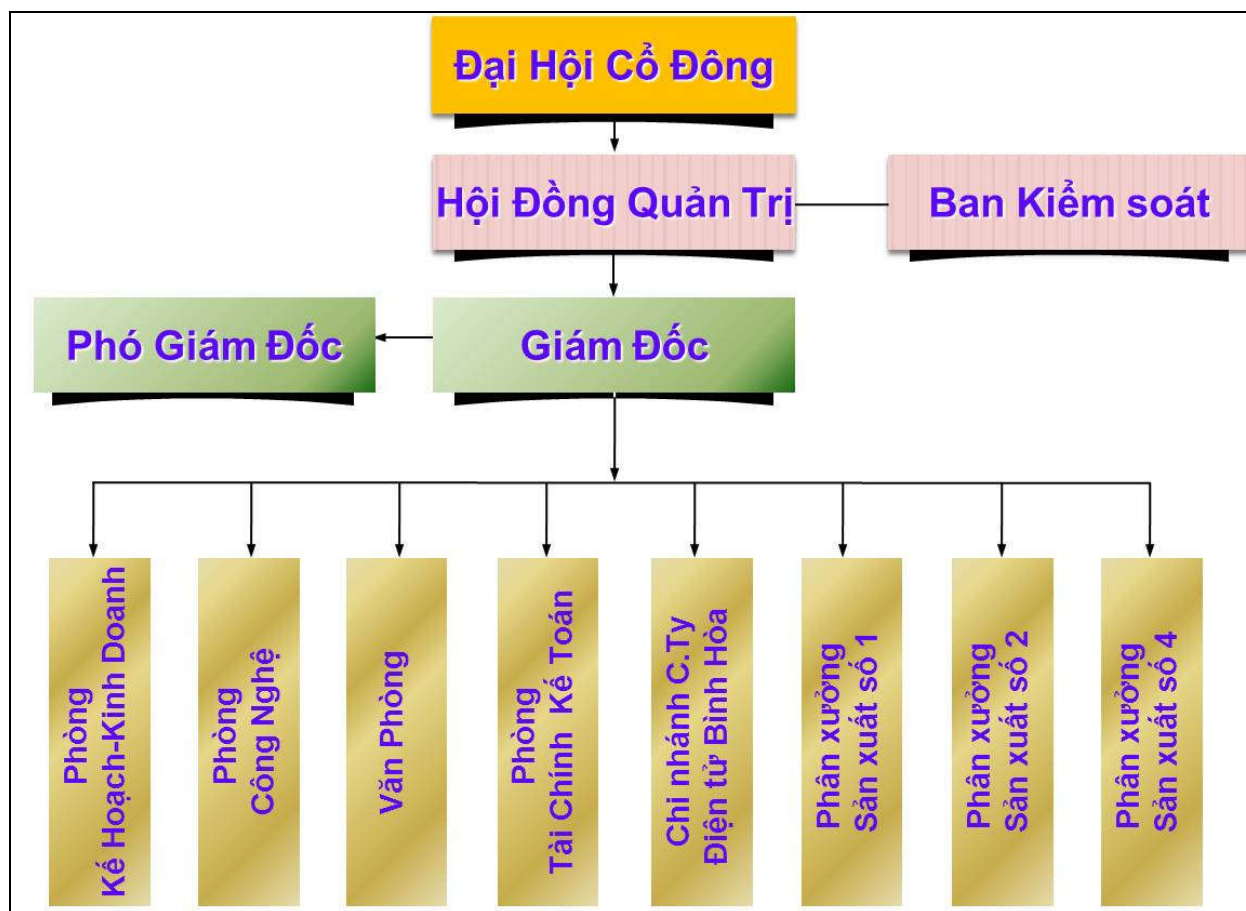
- Đại hội Đồng cổ đông: bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

- Hội đồng Quản trị: là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- Ban Giám đốc: là cơ quan điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện quyền và các nhiệm vụ được giao, đứng đầu là Giám đốc và Phó Giám đốc giúp việc. Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các đơn vị, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Giám đốc Công ty quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của các đơn vị phòng ban – phân xưởng thông qua các trưởng đơn vị...

- Ban kiểm soát: Thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của Công ty.

1.4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



1.4.3. Công ty liên kết: Công ty Cổ phần TM DV Bình Minh, địa chỉ: 204 Nơ Trang Long – P.12 – Q. Bình Thạnh – TP. HCM, được hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0302720205 đăng ký lần đầu ngày 11 tháng 9 năm 2002 cho đến thay đổi lần thứ ba vào ngày 20 tháng 8 năm 2014 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp; với hoạt động chính của công ty này là: Gia công, sản xuất các linh kiện điện tử,... Vốn điều lệ đăng ký là 5.000.000.000 đồng, trong đó Công ty cổ phần điện tử Bình hòa phải góp 51% tương ứng 2.550.000.000 đồng. Tuy nhiên, đến ngày 31 tháng 12 năm 2018, Công ty cổ phần điện tử Bình hòa chỉ góp 510.000.000 đồng đạt 20% của số vốn mà Công ty phải góp; Và chỉ đạt 30% trên tổng số vốn mà các cổ đông đã góp vào Công ty cổ phần TM DV Bình Minh (1.699.000.000 đồng).

1.5. Định hướng phát triển của Công ty.

1.5.1. Mục tiêu tổng quát: Thực hiện tái cơ cấu gắn với định hướng chiến lược Công ty nhằm đạt được mục tiêu đến năm 2020 Công ty cổ phần Điện tử Bình Hòa (sau đây gọi tắt là Công ty) trở thành một Công ty đủ mạnh trong lĩnh vực Điện tử nói chung và trong lĩnh vực sản xuất hàng

Điện tử nói riêng của Việt Nam, có trình độ sản xuất, năng suất lao động đạt mức tiên tiến trong khu vực ASEAN, có hệ thống quản trị tiên tiến

1.5.2. Mục tiêu cụ thể:

- Hoàn thành mục tiêu nhiệm kỳ 2016 – 2020 do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đặt ra. Đáp ứng các tiêu chí cụ thể và các tiêu chí tổng quát trong Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016 đặt ra cho cả nhiệm kỳ;

- Phần đầu hết lỗ năm 2016 và phần đầu tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu trung bình hàng năm không thấp hơn 6.5%/ năm trong giai đoạn 2016 –2020;

- Xây dựng được cơ cấu quản lý Công ty hợp lý, gọn nhẹ và phù hợp với sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Đưa Khoa học Công nghệ mới áp dụng tại Công ty, đẩy mạnh sản xuất sản phẩm công nghiệp phụ trợ có lợi thế hiện nay, đồng thời thay đổi theo hướng mở rộng các sản phẩm của Công ty nhằm tạo thêm các sản phẩm mới có sức cạnh tranh trên thị trường Việt Nam và thế giới.

1.5.3. Định hướng chiến lược phát triển trung & dài hạn:

- Phát triển mạnh về sản xuất các sản phẩm hiện có, bao gồm cả sản phẩm về biến thế, choke coil... và dịch vụ lắp ráp sản phẩm điện, điện tử cho các hãng đủ lớn, đảm bảo chất lượng và số lượng trong giai đoạn dài;

- Tập trung đầu tư về công nghệ, nhân lực để tăng năng suất và giảm giá thành sản phẩm. Đảm bảo xây dựng được đội ngũ thiết kế sản phẩm có chất lượng và làm chủ được công nghệ, đáp ứng tiến độ khi đối tác đặt hàng;

- Đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp phụ trợ mà Công ty có thế mạnh. Đầu tư xây dựng nhà máy mới trong khu vực phù hợp, nhằm sản xuất linh kiện, công nghiệp phụ trợ và các sản phẩm mới của Công ty;

- Đầu tư vào sản phẩm mới, nhất là sản phẩm về đồ gia dụng ứng dụng công nghệ mới, có khả năng tiêu thụ tại Việt Nam và xuất khẩu. Tận dụng các chương trình sản xuất, hỗ trợ của Nhà nước có liên quan

1.5.4. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Công ty Cổ phần Điện tử Bình Hòa, chuyên gia công, sản xuất, lắp ráp các linh kiện, sản phẩm điện-điện tử, điện lạnh, tin học, nhận thức rằng: Bảo vệ môi trường là bổn phận, là trách nhiệm, là quyền lợi của mỗi cá nhân và của cả cộng đồng. Xuất phát từ nhận thức trên, Công ty cam kết:

- Cải tiến liên tục và ngăn ngừa ô nhiễm trong mọi hoạt động;

- Tuân thủ pháp luật và các quy định tương ứng về môi trường cũng như các yêu cầu khác;

- Tiết kiệm năng lượng - tài nguyên thiên nhiên, giảm thiểu và quản lý chất thải.

Để triển khai và thực hiện Chính sách môi trường, Công ty Cổ phần Điện tử Bình Hòa thiết lập và duy trì Hệ thống quản lý môi trường theo TCVN ISO -14001:2004; xây dựng các mục tiêu, chỉ tiêu môi trường phù hợp, lập chương trình để theo dõi và quản lý việc thực hiện, đồng thời kết hợp với việc xem xét quản lý theo định kỳ; đào tạo cho toàn bộ nhân viên thấu hiểu xuyên suốt về Chính sách môi trường nhằm thực hiện và duy trì ở mọi cấp; chính sách môi trường được xem xét, cập nhật, văn bản hoá và được phổ biến rộng rãi bên trong và bên ngoài Công ty.

II- TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.

2.1. Tình hình hoạt động sản xuất.

2.1.1. Thuận lợi:

- Sản phẩm của Công ty thuộc ngành công nghiệp hỗ trợ nên hiện nay đang được Chính phủ đưa vào danh mục ưu tiên phát triển với nhiều chính sách ưu đãi, hỗ trợ;

- Đội ngũ CB CNV có nhiều kinh nghiệm trong việc GCSX với đối tác nước ngoài;

- Đơn hàng cho sản phẩm bộ linh kiện Tivi nội địa tương đối đều đặn và tăng cao;

- Giá trị gia tăng từ doanh thu khai thác nhà xưởng, kho tàng khá cao và ổn định.

2.1.2. Khó khăn:

- Nhà xưởng đã cũ và xuống cấp nên việc đáp ứng yêu cầu về vệ sinh công nghiệp còn nhiều hạn chế. Đồng thời, tăng thêm chi phí sửa chữa nhà xưởng, kho tàng, văn phòng;
- Hầu hết đơn hàng xuất khẩu đều suy giảm đáng kể;
- Máy móc, thiết bị lạc hậu, năng suất lao động chưa cao;
- Năng lực trong việc thiết kế, chế tạo, mua vật tư và marketing... vẫn còn yếu;
- Các chi phí liên tục tăng cao – nhất là mức lương tối thiểu vùng của Chính phủ;
- Công nợ khó đòi còn tồn đọng rất nhiều.

2.2. Kết quả thực hiện KH SX-KD năm 2018.

2.2.1. Các chỉ tiêu:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỉ lệ TH 2018/2017	Tỷ lệ/ KH 2018
A	Tổng doanh thu	60,876	62,000	56,996	93.63%	91.93%
1	Doanh thu SXKD chính	56,501	57,900	54,133	95.81%	93.49%
	-Doanh thu xuất khẩu	22,609	24,100	17,386	76.90%	72.14%
	-Doanh thu nội địa	19,110	17,500	20,722	108.44%	118.41%
	-Doanh thu dịch vụ, cho thuê và khai thác mặt bằng	14,782	16,300	16,025	108.41%	98.31%
2	Doanh thu khác	4,375	4,100	2,863	65.44%	69.82%
	-Doanh thu bán vật tư bao bì	4,168	3,880	2,390	57.34%	61.60%
	-Doanh thu tài chính	0,176	0,180	0,432	245.45%	239.83%
	-Thu nhập khác	0,031	0,040	0,041	132.26%	101.92%
B	Tổng chi phí	60,475	60,100	55,003	90.95%	91.52%
	-Giá vốn hàng bán	43,789	43,757	41,826	87.41%	95.59%
	-Chi phí bán hàng	2,361	2,550	1,964	95.75%	77.00%
	-Chi phí quản lý DN	12,378	12,793	10,467	84.56%	81.82%
	-Chi phí tài chính	0,047	0,100	0,020	42.55%	20.00%
	-Chi phí khác	0,034	0,100	0,043	126.47%	43.00%
	-Trích lập dự phòng	1,866	0,800	0,683	85.37%	36.60%
C	Lợi nhuận trước thuế	0.401	1,900	1,993	497.01%	104.89%
D	Thu nhập bình quân (triệu đồng/ người/ tháng)	6,700	6,800	6,613	98.70%	97.25%

2.2.2. Các sản phẩm chính:

Stt	Các sản phẩm chính	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỉ lệ TH 2018/2017	Tỉ lệ TH/ KH 2018
*Sản phẩm xuất khẩu:						
1	Choke coil	5.395.337	6.000.000	4.624.012	85.70%	77.07%
2	Coil FR	1.178.790	1.320.000	588.960	49.96%	44.62%
3	Biến thế Nexus	383.877	600.000	396.089	103.18%	66.01%
*Sản phẩm nội địa:						
1	Bộ linh kiện Tivi	131.550	144.000	209.373	159.16%	145.40%
2	Biến thế nội địa	11.000	300.000	5.000	45.45%	1.67%

2.3. Đánh giá tình hình thực hiện SXKD năm 2018.

Năm 2018, tiếp tục thực hiện theo chỉ đạo của Tổng Công ty/HĐQT, toàn thể CB CNV VBH đã nỗ lực hết sức mình trong việc thực hiện các biện pháp nhằm đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, tăng doanh thu, giảm chi phí. Kết quả năm 2018 đã có chuyển biến tích cực, lợi nhuận trước thuế đạt **1,993 tỷ đồng** (đạt 104,89% so với kế hoạch).

Bên cạnh thành tích đạt được, tình hình SXKD của Công ty vẫn còn nhiều khó khăn bởi các lý do chính sau đây:

- Sản lượng các mặt hàng xuất khẩu không đạt được số lượng như mục tiêu đề ra cụ thể: sản phẩm choke coil chỉ đạt 77,07% so với kế hoạch năm 2018 (tương đương 85,70% so với năm 2017), sản phẩm cuộn coil FR đạt 44,62% so với kế hoạch năm 2018 (tương đương 49,96% so với năm 2017), sản phẩm biến thế chỉ đạt 66,01% so với kế hoạch năm 2018;

- Công tác phát triển khách hàng mới, sản phẩm mới cũng gặp nhiều khó khăn do hầu hết các đối tác đang có nhà cung cấp tại Trung Quốc... nên việc cạnh tranh về đơn giá là vô cùng khó khăn – nhất là trong điều kiện máy móc thiết bị tại VBH đều lạc hậu;

- Do Công ty chủ yếu làm gia công xuất khẩu dưới dạng nguyên bản (OEM) nên công tác cải tiến quy trình công nghệ, tăng năng suất lao động hoàn toàn phụ thuộc vào khách hàng;

- Tình hình thu hồi công nợ từ các khách hàng hết sức khó khăn, công nợ còn tồn đọng rất nhiều.

2.4. Tổ chức và nhân sự.

2.4.1. Danh sách Ban Giám đốc Công ty.

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Trình độ		Ngoại ngữ	Quê quán	Nơi ở hiện tại
		Nam	Nữ		Học vấn	CM: KT& NV			
1	Hà Hữu Quang	1971		Giám đốc	Tốt nghiệp Đại học	Điện tử viễn thông	Anh văn	Thanh Hóa	Số 2/26, đường Dương Quảng Hàm, P.5, Q.Gò Vấp, TP.HCM
2	Lê Thanh Hiền	1974		PGĐ	Tốt nghiệp Đại học	Điện tử viễn thông	Anh văn	Nam Định	Số 65/A8 Đường 61, P.14, Q.Gò Vấp, TP.HCM

2.4.2. Số lượng cán bộ, nhân viên & chính sách đối với người lao động.

- Số lượng CB-CNV tại thời điểm 31/12/2018 : 213 người

- Thu nhập bình quân đầu người/ tháng: 6.613.000 đồng – chỉ đạt 97,25% % so với kế hoạch 2018 và đạt 98,70% so với thực hiện 2017

- Các chính sách đối với người lao động:

- + Công ty đã áp dụng quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào mô tả công việc, khoán công việc, khoán sản phẩm, sự đóng góp của người lao động đối với Công ty, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất lao động nhằm mang lại thu nhập cao. Công ty luôn cố gắng bảo đảm cho người lao động có đủ việc làm và trang bị bảo hộ lao động đầy đủ cho công nhân trực tiếp sản xuất.

- + Công ty luôn thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Bộ luật lao động liên quan đến người lao động, các chế độ chính sách về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động, đào tạo được Công ty quan tâm thực hiện, ngoài ra Công ty còn mua cho người lao động bảo hiểm tai nạn 24/24 giờ.

2.4.3. Những thay đổi về nhân sự trong năm: Bổ nhiệm Kế toán trưởng: Ngày 23 tháng 03 năm 2018, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Điện tử Bình Hòa đã ký Quyết định số 24 QĐ/BH-HĐQT về việc bổ nhiệm bà Hoàng Thị Anh Lê giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Điện tử Bình Hòa từ ngày 22/03/2018.

2.5. Tình hình tài chính.

2.5.1. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
-Tổng giá trị tài sản	16.404.514.244	18.194.562.752	10,91%
-Doanh thu thuần	60.669.421.967	56.533.993.604	(-)6.81%
-Lợi nhuận từ hoạt động KD	403.707.711	2.005.310.750	396,72%
-Lợi nhuận khác	(2.580.794)	(12.523.957)	385.27%
-Lợi nhuận trước thuế	401.126.917	1.992.786.783	396,79%
-Lợi nhuận sau thuế	401.126.917	1.992.786.783	396,79%
-Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

2.5.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1-Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	13,26	161,10	
- Hệ số thanh toán nhanh	7	109,89	
2- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (%):			
- Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	12,15	9.84	
- Hệ số Nợ/ Chủ sở hữu	13,83	10,91	
3- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động :			
- Vòng quay hàng tồn kho	20,85	50.69	
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	3,72	3.10	
4- Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi:			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,0066	0,035	
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ VCSH	0,0278	0,12	
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS	0,0244	0.11	
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	0,0066	0,035	

2.6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

2.6.1. Cổ phần: Tổng số cổ phiếu là cổ phiếu phổ thông : 2.900.000 cổ phiếu

Trong đó: - Nhà nước nắm giữ (51%) : 1.479.000 cổ phiếu

- Cổ đông là CB-CNV & bên ngoài (49%) : 1.421.000 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 1.421.000 cổ phiếu với mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

Năm 2018, Công ty lãi 1.992.786.793 đồng, nhưng do 03 năm 2014, 2015 & 2016 Công ty bị lỗ (-)17.300.705.103 đồng, nên tổng lỗ lũy kế tại thời điểm 31/12/2018 là: (-)14.906.791.393 đồng.

2.6.2. Cơ cấu cổ đông: Theo danh sách cổ đông tại thời điểm 29/03/2019 (ngày đăng ký cuối cùng để tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2019):

***Cổ đông trong nước:**

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước:

+ Cổ đông Nhà nước : 1.479.000 cổ phiếu - Chiếm tỷ lệ : 51,00%

+ Cổ đông là CB-CNV : 274.100 cổ phiếu - Chiếm tỷ lệ : 9,45 %

+ Cổ đông bên ngoài : 1.146.900 cổ phiếu - Chiếm tỷ lệ : 39,55%

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn:

Họ & tên	Địa chỉ	Ngành nghề	Số lượng CPH	Tỷ lệ CPH
Công ty CP Đầu tư Ứng dụng Công nghệ mới	148 Điện Biên Phủ - Q. BT – TP.HCM	Đầu tư xây dựng các công trình công nghiệp. chung cư, dân dụng....	791.100	27,28%

***Cổ đông nước ngoài:**

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông nước ngoài: Cổ đông nước ngoài: 40.800 cổ phiếu - Chiếm tỷ lệ: 1,41%

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn:

Họ & tên	Địa chỉ	Ngành nghề	Số lượng CPH	Tỷ lệ CPH
TDK-LAMBDA SINGAPORE PTE LTD	1008 Toa Payoh North 07-01 Singapore 318996	Kinh doanh, sản xuất bộ nguồn ổn áp (Converters DC-DC &DC-AC) và các loại biến thế (Transformers)	29.000	1,0%

2.7. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý.

- Công ty luôn chủ động tìm kiếm thêm khách hàng mới để tăng thêm doanh thu và tạo công ăn việc làm cho người lao động và cổ tức cho Cổ đông.

- Thực hiện tốt công tác nhân sự của Công ty: Bổ nhiệm các cán bộ trẻ có năng lực để đảm nhận các vị trí quản lý, từng bước hoàn thiện bộ máy quản lý của Công ty đáp ứng được yêu cầu phát triển chung.

III- KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2020.

3.1. Mục tiêu: Phấn đấu đạt mục tiêu về tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu không thấp hơn 6.5%/ năm.

3.2. Các chỉ tiêu.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2018	Tỷ lệ 2019/2018
1	Tổng doanh thu	58,500	56,996	102.64%
2	Kim ngạch xuất khẩu (USD)	3.418.000	3.326.060	102.76%
3	Nợ ngân sách	11,000	10,859	101.30%
4	Thu nhập BQ người/ tháng (đồng)	6.800.000	6.613.000	102.83%
5	Lợi nhuận trước thuế (đã bao gồm trích lập dự phòng)	2,050	1,993	102.86%

3.3. Các sản phẩm chính.

Đơn vị tính: Cái

Stt	Các sản phẩm chính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2018	Tỷ lệ 2019/2018
1	Choke coil	4.800.000	4.624.012	103.81 %
2	Coil FR	600.000	588.960	101.87 %
3	Biến thế Nexus	360.000	396.089	90.89 %

4	Bộ linh kiện Tivi	168.000	209.373	80.24 %
5	Biến thế nội địa	300.000	5.000	6.000.00 %

3.4. Giải pháp thực hiện.

- Đối với khách hàng TOHO: Cùng với khách hàng, tiếp tục đẩy mạnh công tác cải tiến quy trình sản xuất, đầu tư thêm máy móc, thiết bị, dụng cụ vào quá trình sản xuất – nhất là máy tự động quấn dây sản phẩm biến thế/choke coil... Bên cạnh đó, thường xuyên thảo luận và đề xuất khách hàng nhanh chóng chuyển giao thêm các sản phẩm mới sang sản xuất tại VBH;

- Đối với khách hàng NEXUS: Kiến nghị khách hàng tăng cường thêm đơn hàng kèm theo việc đảm bảo các vật tư gửi sang VBH phải luôn đồng bộ. Đồng thời, tiếp tục đề xuất khách hàng tăng thêm đơn giá gia công cho VBH;

- Đối với khách hàng TCL-VN: Thường xuyên tiếp xúc nhằm duy trì đơn hàng/hoặc tăng thêm một số công đoạn lắp ráp tại VBH. Đồng thời, đẩy mạnh việc thương thảo để TCL-VN chuyển giao công nghệ sản xuất sản phẩm mạch điện tử sang VBH;

- Tăng cường việc nghiên cứu cải tiến quy trình công nghệ, từng bước thay thế công việc bằng tay sang sử dụng công cụ, máy móc, thiết bị nhằm tăng năng suất lao động, giảm tỷ lệ hư hỏng, giảm chi phí liên quan đến người lao động;

- Đối với các khách hàng mới, sản phẩm mới: Thông qua Tổng Công ty và các cơ quan, tổ chức, hiệp hội... tăng cường giao lưu, tiếp xúc với các đối tác trong và ngoài nước nhằm nhanh chóng tìm thêm được khách hàng mới tiềm năng – đặc biệt là khách hàng/sản phẩm điện-điện tử chuyên về phòng cháy chữa cháy / chiếu sáng để tiêu thụ nội địa.

3.5. Định hướng về đầu tư.

Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ Công thương cũng như của Tổng Công ty về định hướng phát triển ngành Công nghiệp Phụ trợ tại Việt Nam đến năm 2025 mà trước tiên là đáp ứng nhu cầu của các công ty đa quốc gia tại Việt Nam, như: Panasonic-VN, Samsung-VN, DongYang Co..., Công ty sẽ đẩy mạnh lợi thế của mình trong lĩnh vực sản xuất sản phẩm biến thế và cuộn dây. Trong đó, để đáp ứng được những yêu cầu khắt khe của các doanh nghiệp FDI này, Công ty sẽ đẩy mạnh công tác nghiên cứu để từng bước đầu tư các loại máy móc thiết bị hiện đại, nhằm đảm bảo tốt về chất lượng thành phẩm, nâng cao năng suất lao động, giảm giá thành sản phẩm... Bên cạnh đó, tăng cường khảo sát thị trường và chú trọng tiếp xúc với các tập đoàn/công ty lớn nhằm đưa ra được sản phẩm điện-điện tử nội địa tiềm năng, như: cung cấp linh kiện/bộ nguồn sử dụng trong xe hơi; cung cấp thiết bị báo cháy, đèn LED trong các tòa nhà cao tầng...

3.6. Đề xuất, kiến nghị.

- Tính đến thời điểm hiện nay, công nợ còn tồn đọng từ các khách hàng rất nhiều–nhất là khách hàng Ngân Long & Kiến Quang hiện đang nợ VBH hơn 7,5 tỷ đồng. Kính mong Ban Lãnh đạo Tổng Công ty/HĐQT VBH xem xét, có được giải pháp hữu hiệu hỗ trợ VBH thu hồi được công nợ này. Trong trường hợp Tổng Công ty/HĐQT VBH chưa có được giải pháp cụ thể, đề nghị thuê Luật sư để tiến hành làm các thủ tục khởi kiện lên Tòa án cấp có thẩm quyền nhằm nhanh chóng thu hồi được vốn về cho Công ty.

- Hợp đồng thuê đất của Công ty sẽ kết thúc vào ngày 31/12/2020 nên việc gia hạn/ký kết tiếp hợp đồng thuê đất với Sở TN&MT TP.HCM cho giai đoạn từ 01/01/2021 là vô cùng khó khăn, nguy cơ bị các cơ quan Nhà nước thu hồi lại diện tích đất tại VBH là có thể. Vì vậy, kính mong Tổng Công ty/ HĐQT VBH đẩy mạnh việc tìm kiếm nhà đầu tư để nhanh chóng khai thác có hiệu quả diện tích đất tại 204 Nơ Trang Long, Phường 12, Quận Bình Thạnh, TP.HCM. Trong trường hợp vẫn chưa tìm được đối tác, đề nghị Tổng Công ty/ HĐQT VBH xem xét và cho phép BDH VBH tìm thuê công ty dịch vụ pháp lý bên ngoài thực hiện các nội dung sau:

+ Xin gia hạn/hoặc ký hợp đồng thuê đất mới (*thời hạn thuê khoảng 20 năm*);

+ Xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất.

Nhằm có được nguồn kinh phí để Công ty thực hiện công tác đầu tư cũng như các nội dung liên quan đến hoạt động SXKD như đã nêu trên, kính mong ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT nghiên cứu / tìm nguồn vốn phù hợp để chỉ đạo Ban Điều Hành thực hiện.

Bên cạnh đó do tình hình tiền thuê đất hiện nay tại 204 Nơ Trang Long – Phường 12 – Quận Bình Thạnh – TP.Hồ Chí Minh quá cao, nên kính trình ĐHCĐ chấp thuận ủy quyền cho HĐQT quyết định thực hiện toàn bộ các nội dung liên quan đến dự án khai thác lợi thế đất tại địa chỉ 204 Nơ Trang Long – Phường 12 – Quận Bình Thạnh – TP.Hồ Chí Minh (Lựa chọn đối tác, phương thức đầu tư, giá thành...) và báo cáo kết quả thực hiện cho ĐHCĐ trong phiên họp gần nhất.

IV- QUẢN TRỊ CÔNG TY.

4.1. Hội đồng quản trị.

4.1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: HĐQT Công ty có 05 người, trong đó cơ cấu gồm 01 Chủ tịch HĐQT, 01 Phó Chủ tịch và 03 thành viên HĐQT. Số thành viên độc lập không điều hành: 04 người. Danh sách Hội đồng Quản trị gồm các thành viên sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
- Ông Lưu Hoàng Long	Chủ tịch	04/06/2016
- Ông Nguyễn Văn Thành	Phó Chủ tịch	04/06/2016
- Ông Trần Hải Minh	Ủy viên	04/06/2016
- Ông Bùi Mạnh Hùng	Ủy viên	04/06/2016
- Ông Nguyễn Trung Dũng	Ủy viên	04/06/2016

4.1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Điện tử Bình Hòa đã tích cực triển khai các hoạt động theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và Quy chế hoạt động HĐQT cụ thể như sau:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ. Các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành trên cơ sở ý kiến thống nhất của các thành viên Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định có liên quan đều nhằm ổn định và phát triển sản xuất, chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018 và xây dựng kế hoạch năm 2019 trình Đại hội cổ đông. Nội dung chủ yếu của các cuộc họp bao gồm:

+ Ngày 10/01/2018: Hội đồng quản trị đã tổ chức cuộc họp dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 chuẩn bị cho ĐHCĐ thường niên năm 2018 tại Công ty cổ phần Điện tử Bình Hòa.

+ Ngày 29/03/2018: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần điện tử Bình Hòa đã được tổ chức tại Hội trường Công ty cổ phần điện tử Bình Hoà.

+ Ngày 25/10/2018 : Hội đồng quản trị đã tổ chức cuộc họp sơ kết 09 tháng đầu năm 2018; dự thảo thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2018 & năm 2019.

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết có liên quan như sau:

+ Nghị quyết số 01 NQ/BH-HĐQT ký ngày 10/01/2018: nội dung ghi nhận kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

+ Nghị quyết số 02 NQ/BH-HĐQT ký ngày 12/02/2018: nội dung thống nhất thông qua ngày 29/03/2018 là ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

+ Nghị quyết số 03 NQ/BH-HĐQT ký ngày 16/03/2018: nội dung thống nhất thông qua chương trình và các văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

+ Nghị quyết số 04 NQ/BH-HĐQT ký ngày 19/03/2018: nội dung thông qua chủ trương bổ nhiệm bà Hoàng Thị Anh Lê Trưởng phòng Tài chính – Kế toán giữ chức vụ Kế toán trưởng.

+ Nghị quyết số 06 NQ/BH-HĐQT ký ngày 29/03/2018: nội dung thông qua các số liệu / chỉ tiêu đã được ĐHCĐ thường niên 2018 biểu quyết .

+ Nghị quyết số 07 NQ/BH-HĐQT ký ngày 30/03/2018: nội dung thông qua phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh chi tiết năm 2018.

+ Nghị quyết số 08 NQ/BH-HĐQT ký ngày 09/05/2018: nội dung thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập.

+ Nghị quyết số 10 NQ/BH-HĐQT ký ngày 29/10/2018 : nội dung thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2018. Thông qua định hướng chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Hội đồng quản trị đã ban hành 01 Quyết định là: Quyết định số 24 QĐ/BH-HĐQT ký ngày 23/03/2018 về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty cho Bà Hoàng Thị Anh Lê từ chức vụ hiện tại Trưởng phòng Tài chính – Kế toán.

- Hội đồng quản trị phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát Công ty trong việc theo dõi, triển khai các Nghị quyết đã ban hành nhằm đạt được kế hoạch SXKD đã được Đại hội cổ đông năm 2018 thông qua.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo và giám sát Ban điều hành thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Thông qua Giám đốc, nắm bắt tình hình SXKD của Công ty nhằm góp ý để cải tiến SXKD năm 2018 có hiệu quả.

Kết thúc hoạt động SXKD năm 2018, tuy chỉ tiêu về tổng doanh thu chỉ đạt 93,63% so với kế hoạch, nhưng do Công ty đã đẩy mạnh công tác cải tiến, tăng năng suất lao động, tiết kiệm tối đa các chi phí liên quan... và tăng cường khai thác có hiệu quả mặt bằng, nhà xưởng... nên kết quả Công ty đã đạt được lợi nhuận trước thuế là 1,993 tỷ đồng - đạt 104,89% so với kế hoạch.

4.2. Ban kiểm soát.

4.2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát có 03 người, trong đó gồm 01 Trưởng ban kiểm soát và 02 thành viên. Hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều lệ Công ty. Danh sách Ban kiểm soát gồm các thành viên sau :

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
- Ông Nguyễn Phước Hiệp	Trưởng ban	04/06/2016
- Bà Nguyễn Vĩ Tường Thúy	Ủy viên	04/06/2016
- Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền	Ủy viên	04/06/2016

4.2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát: Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như:

- Thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý điều hành Công ty; xem xét tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong các quyết định của HĐQT, Giám đốc Công ty.

- Trong các cuộc họp thường kỳ, Hội đồng quản trị đều mời Ban kiểm soát tham gia để cùng nhau bàn bạc và giải quyết các vấn đề lớn của Công ty trên tinh thần hợp tác, tôn trọng lẫn nhau. Tại các cuộc họp, Ban Kiểm soát luôn giữ vị trí độc lập của mình trong việc giám sát và đóng góp ý kiến. HĐQT Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát.

- Ban kiểm soát lên kế hoạch làm việc trong năm 2018, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành và nhiệm vụ ĐHCĐ giao. Căn cứ vào kế hoạch đã thông qua, tối thiểu 06 tháng Ban Kiểm soát tiến hành kiểm tra định kỳ, kịp thời kiến nghị với Ban Điều hành và HĐQT để đảm bảo việc thực hiện các nghị quyết đề ra đúng quy định của pháp luật.

- HĐQT, Giám đốc và Trưởng ban kiểm soát thường xuyên trao đổi thông tin, cập nhật tình hình hoạt động của Công ty.

- Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã được cung cấp thông tin đầy đủ, phục vụ cho công tác giám sát kiểm tra.

4.3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát.

4.3.1. Thù lao và các khoản lợi ích: Trong năm 2018, Công ty đã chi Lương, Thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc là: 840.973.000 đồng.

4.3.2. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT: Trong số 05 thành viên HĐQT có tỷ lệ nắm cổ phần như sau:

- Có 03 thành viên - đại diện cổ phần chi phối của Nhà nước tại Công ty: 1.479.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 51% vốn điều lệ.

- Có 02 thành viên đại diện cho một tổ chức bên ngoài đầu tư vào, sở hữu: 791.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 27, 28% vốn điều lệ.

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Trong năm, không có sự thay đổi.

4.4. Báo cáo tài chính.

4.4.1. Kiểm toán độc lập.

- Đơn vị kiểm toán độc lập: **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY**

- Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà HL, 82 Phố Duy Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam.

Toàn văn Báo cáo tài chính năm 2018 đã được Công ty công bố thông tin theo quy định của pháp luật, đồng thời đăng tải trên Website: www.viettronics-binhhoa.com

4.4.2. Ý kiến của kiểm toán độc lập.

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Điện tử Bình Hòa (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được lập ngày 15 tháng 02 năm 2019, từ trang 06 đến trang 33, bao gồm: Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

- Trách nhiệm của Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

- Trách nhiệm của Kiểm toán viên:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

- Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Điện tử Bình Hòa tại ngày 31/12/2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Vấn đề khác:

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của Công ty đã được kiểm toán bởi một Công ty kiểm toán khác và đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính đó tại ngày 01/03/2018.

4.4.3. Kiểm toán nội bộ: (Không)

